

Hướng Hoá, ngày 15 tháng 12 năm 2021

Số 02 -QĐ/HU

QUY ĐỊNH
về luân chuyển, điều động cán bộ lãnh đạo, quản lý

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII “*về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ*”;
- Căn cứ Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 25/01/2002 của Bộ Chính trị “*về việc luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý*”;
- Căn cứ Quy định 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị “*về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền*”;
- Căn cứ Quy định số 98-QĐ/TW, ngày 07/10/2017 của Bộ Chính trị “*về luân chuyển cán bộ*”;
- Căn cứ Kết luận số 36-KL/TU, ngày 28/11/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về tiếp tục đẩy mạnh công tác quy hoạch, luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý đến năm 2025 và những năm tiếp theo*”;
- Căn cứ Quy định số 27-QĐi/TU, ngày 17/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp*”;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khoá XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Căn cứ Quy định số 14-QĐi/HU, ngày 01/11/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy “*về phân cấp quản lý cán bộ*”;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Huyện uỷ,

Ban Thường vụ Huyện uỷ quy định về luân chuyển, điều động cán bộ như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, yêu cầu

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác cán bộ và điều động, luân chuyển cán bộ, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong huyện, nhất là cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý có phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

2. Đổi mới mạnh mẽ công tác luân chuyển, điều động cán bộ lãnh đạo, quản lý, bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, công bằng.

3. Luân chuyển để đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, tạo điều kiện cán bộ trong quy hoạch, cán bộ trẻ có triển vọng được rèn luyện qua thực tiễn công tác, tạo nguồn cán bộ lâu dài cho huyện. Điều động cán bộ, để bố trí hợp lý đội ngũ cán bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị và yêu cầu công tác luân chuyển cán bộ. Kết hợp luân chuyển với điều động, bố trí hợp lý đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị của huyện để khắc phục tình trạng nơi thừa, nơi thiếu, cục bộ, khép kín trong công tác cán bộ, tình trạng bảo thủ, trì trệ của một số cán bộ, thay thế cán bộ quản lý ở các cơ quan, đơn vị kết quả thực hiện nhiệm vụ không đáp ứng yêu cầu phát triển của huyện.

4. Thực hiện chủ trương điều động, luân chuyển cán bộ kết hợp chặt chẽ với việc bố trí một số chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp huyện, cấp xã không là người địa phương và cán bộ giữ chức vụ không quá hai nhiệm kỳ liên tiếp.

5. Việc luân chuyển, điều động cán bộ phải được tiến hành theo đúng các quy định, hướng dẫn của cấp trên; có kế hoạch và lộ trình thực hiện cụ thể, không làm ồ ạt, tràn lan, chạy theo số lượng; giải quyết tốt quan hệ giữa điều động, luân chuyển với ổn định và xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên môn sâu, giữa rèn luyện, đào tạo cán bộ với thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Việc lựa chọn nhân sự điều động, luân chuyển phải dựa trên cơ sở quy hoạch cán bộ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; nhu cầu công tác và năng lực, trình độ đào tạo, sở trường của từng cán bộ.

6. Việc bố trí, sắp xếp, điều động và luân chuyển cán bộ phải được làm thường xuyên, trở thành nề nếp; kết hợp phòng ngừa tiêu cực, kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền.

Điều 2. Quan điểm, nguyên tắc

1. Công tác điều động, luân chuyển cán bộ phải đặt dưới sự lãnh đạo thường xuyên, trực tiếp, toàn diện của cấp uỷ, tổ chức đảng trên cơ sở chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu; giải quyết tốt quan hệ giữa luân chuyển, điều động với ổn định và xây dựng đội ngũ cán bộ có chuyên môn sâu; giữa rèn luyện, đào tạo cán bộ với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

2. Điều động, luân chuyển cán bộ phải bảo đảm tổng thể, đồng bộ, liên thông, thường xuyên, liên tục; phải gắn kết hợp chặt chẽ với quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ.

3. Bố trí cân đối, hài hoà giữa luân chuyển, điều động cán bộ với việc phát

triển nguồn cán bộ tại chỗ. Về cơ bản, chỉ luân chuyển, điều động cán bộ lãnh đạo, quản lý; đồng thời chỉ luân chuyển cán bộ trẻ, không giữ chức vụ trong trường hợp nhằm mục đích tăng cường cán bộ trẻ cho cơ sở, cho lĩnh vực hoặc địa bàn cần thiết.

4. Cán bộ luân chuyển phải là cán bộ trẻ, có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và năng lực công tác tốt; quan tâm lựa chọn, phát hiện cán bộ trẻ có năng lực nổi trội.

5. Việc điều động, luân chuyển phải có kế hoạch cụ thể và lộ trình cụ thể; có cơ chế, chính sách đồng bộ, thống nhất để tạo môi trường, điều kiện cho cán bộ điều động, luân chuyển phát huy năng lực, sở trường, chuyên môn, rèn luyện, tích lũy kinh nghiệm thực tiễn.

6. Việc xem xét, bố trí cán bộ sau luân chuyển, điều động phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, tình hình thực tiễn; kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị gắn với trách nhiệm cá nhân của cán bộ được luân chuyển, điều động và nhận xét, đánh giá cán bộ.

7. Chưa thực hiện việc luân chuyển, điều động đối với các trường hợp:

- Người đang trong thời gian bị xem xét kỷ luật.
- Người đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử.
- Người đang điều trị bệnh hiểm nghèo được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận; người đang đi học tập trung từ 12 tháng trở lên, người đang biệt phái.
- Phụ nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

- *Luân chuyển cán bộ* là việc cử có thời hạn cán bộ từ cấp trên xuống cấp dưới và giữa các địa phương, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị để tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện, thử thách theo yêu cầu nhiệm vụ.

- *Điều động cán bộ* là việc cán bộ được chuyển từ cơ quan, đơn vị, địa phương này đến làm việc ở cơ quan, đơn vị, địa phương khác.

- *Người địa phương* được hiểu là người sinh ra, lớn lên và trưởng thành ở địa phương đó hoặc là người đã học tập, công tác từ 20 năm trở lên ở địa phương đó.

- *Cán bộ giữ chức vụ không quá hai nhiệm kỳ liên tiếp* được hiểu là không giữ một chức vụ cấp trưởng (đối với chức danh bầu cử và bổ nhiệm) liên tục từ 8 năm trở lên ở cùng một địa phương, cơ quan, đơn vị.

- *Cơ quan nơi đi* là địa phương, cơ quan, đơn vị có cán bộ điều động, luân chuyển.

- *Cơ quan nơi đến* là địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp nhận cán bộ điều động, luân chuyển.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 4. Phạm vi, đối tượng, chức danh luân chuyển, điều động

1. Phạm vi

Luân chuyển, điều động cán bộ từ huyện về xã, thị trấn và ngược lại; địa phương này sang địa phương khác; luân chuyển, điều động giữa các cơ quan, đơn vị khối Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

2. Đối tượng

2.1. Đối tượng luân chuyển

a) Các đồng chí là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện được quy hoạch từ Ủy viên Ban Thường vụ Huyện uỷ, Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND huyện trở lên.

b) Cán bộ giữ chức vụ cấp trưởng, cấp phó các cơ quan, đơn vị khối Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện và tương đương được quy hoạch chức vụ cao hơn chức vụ hiện giữ.

c) Cán bộ trẻ, có năng lực, triển vọng, có trong quy hoạch các chức danh diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý.

2.2. Đối tượng điều động

a) Điều động cán bộ để thực hiện chủ trương bố trí cán bộ không là người địa phương và cán bộ không giữ chức vụ quá hai nhiệm kỳ liên tiếp ở một địa phương, cơ quan, đơn vị.

b) Điều động cán bộ trẻ không giữ chức vụ để tạo nguồn cho các xã, thị trấn.

c) Điều động do yêu cầu công tác theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

3. Chức danh bố trí luân chuyển, điều động

a) Cán bộ thuộc đối tượng quy định tại Điểm a, Mục 2.1, Khoản 2, Điều này, khi luân chuyển bố trí giữ các chức danh: Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

b) Cán bộ thuộc đối tượng quy định tại Điểm b, Mục 2.1, Khoản 2, Điều này, khi luân chuyển bố trí giữ các chức danh: Bí thư; Phó Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

c) Cán bộ thuộc đối tượng quy định tại Điểm c, Mục 2.1, Khoản 2, Điều này, khi luân chuyển bố trí giữ chức danh Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

d) Cán bộ thuộc đối tượng quy định tại Mục 2.2, Khoản 2, Điều này, khi điều động bố trí giữ các chức danh sau:

- Bí thư, Chủ tịch UBND xã, thị trấn này khi điều động bố trí chức vụ tương đương ở xã, thị trấn khác; cấp trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện khi điều động giữ các chức vụ tương đương ở các cơ quan, tổ chức đơn vị cấp huyện.

- Cán bộ trẻ không giữ chức vụ điều động để tăng cường cho xã, thị trấn và tạo nguồn cán bộ cho huyện khi điều động sẽ bố trí giữ chức danh Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

Điều 5. Tiêu chuẩn, điều kiện luân chuyển, điều động

1. Tiêu chuẩn, điều kiện chung

- Có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt.

- Đảm bảo khung tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo quản lý và cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, tiêu chí chức danh luân chuyển theo quy định.

- Cán bộ trẻ thuộc đối tượng quy định tại Điểm c, Mục 2.1, Khoản 2 và Điểm b, Mục 2.2, Khoản 2, Điều 4 Quy định này có độ tuổi dưới 40 tuổi tính từ thời điểm đi luân chuyển, điều động.

- Có đủ sức khỏe công tác.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể

- Có quy hoạch chức vụ cao hơn, có năng lực và triển vọng phát triển; luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Còn thời gian công tác ít nhất 02 nhiệm kỳ (10 năm) tính từ thời điểm luân chuyển; cán bộ điều động để bố trí không phải người địa phương, không giữ chức vụ quá hai nhiệm kỳ liên tiếp phải đủ công tác ít nhất trọn một nhiệm kỳ.

Điều 6. Thẩm quyền, trách nhiệm

1. Thẩm quyền

Ban Thường vụ Huyện uỷ thống nhất chủ trương, quyết định luân chuyển, điều động đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý.

2. Trách nhiệm

2.1. Trách nhiệm trong thực hiện luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý

a) Ban Thường vụ Huyện uỷ: Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch luân chuyển cán bộ; thực hiện quy trình, thủ tục bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm; quản lý, đánh giá, nhận xét; bố trí, phân

công công tác đối với cán bộ sau luân chuyển; sơ kết, tổng kết công tác luân chuyển cán bộ.

b) Cơ quan nơi đi: Nhận xét, đánh giá; phối hợp với cơ quan liên quan trong công tác quản lý, giám sát và giữ mối liên hệ thường xuyên với cán bộ luân chuyển.

c) Cơ quan nơi đến: Chấp hành nghiêm quyết định về luân chuyển cán bộ của cấp có thẩm quyền; có trách nhiệm bố trí công tác, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để cán bộ luân chuyển, phát huy năng lực, sở trường; quản lý, đánh giá cán bộ; phối hợp với Ban Tổ chức Huyện uỷ và các cơ quan liên quan đánh giá, nhận xét đối với cán bộ luân chuyển theo thẩm quyền.

d) Cán bộ luân chuyển: Chấp hành nghiêm các quy định, quy chế, phân công của cấp có thẩm quyền, cơ quan nơi đi và nơi đến; tu dưỡng, rèn luyện, nỗ lực, cố gắng, phát huy năng lực, sở trường để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; chịu sự kiểm tra, giám sát, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý; giữ mối liên hệ với cơ quan nơi đi và Ban Tổ chức Huyện uỷ.

đ) Ban Tổ chức Huyện uỷ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu giúp Ban Thường vụ Huyện uỷ xây dựng kế hoạch luân chuyển; nhận xét, đánh giá; đề xuất bố trí, sắp xếp cán bộ trước và sau luân chuyển; tham mưu sơ kết, tổng kết về công tác luân chuyển cán bộ.

e) Các cơ quan liên quan: Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện uỷ trong công tác kiểm tra, giám sát và tham gia ý kiến trong việc bố trí, sắp xếp cán bộ sau luân chuyển.

2.2. Trách nhiệm trong thực hiện điều động cán bộ lãnh đạo, quản lý

a) Ban Thường vụ Huyện uỷ lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch điều động cán bộ.

b) Cơ quan nơi đi, đến: Chấp hành nghiêm quyết định về điều động cán bộ của cấp có thẩm quyền; cơ quan nơi đến tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để cán bộ điều động phát huy năng lực, sở trường; quản lý, đánh giá cán bộ.

d) Cán bộ điều động: Chấp hành nghiêm các quy định, quy chế, phân công của cấp có thẩm quyền, cơ quan nơi đi và nơi đến; tu dưỡng, rèn luyện, nỗ lực, phát huy năng lực, sở trường để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

đ) Ban Tổ chức Huyện uỷ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu giúp Ban Thường vụ Huyện uỷ xây dựng kế hoạch điều động; nhận xét, đánh giá; đề xuất bố trí, sắp xếp cán bộ điều động.

e) Các cơ quan liên quan: Tham gia thẩm định nhân sự điều động theo chức năng, nhiệm vụ.

Điều 7. Kế hoạch, quy trình, hồ sơ luân chuyển, điều động

1. Xây dựng kế hoạch luân chuyển, điều động

1.1. Xây dựng kế hoạch luân chuyển

a) Căn cứ quy hoạch cán bộ, nhu cầu công tác và năng lực, sở trường của cán bộ, Ban Tổ chức Huyện uỷ tham mưu Ban Thường vụ Huyện uỷ kế hoạch luân chuyển cán bộ thuộc phạm vi quản lý. Kế hoạch phải làm rõ các nội dung cơ bản: Nhu cầu, vị trí, địa bàn, thời gian luân chuyển; cơ chế, chính sách cần thiết bảo đảm thực hiện; dự kiến phương án bố trí cán bộ sau luân chuyển; thời gian bắt đầu thực hiện kế hoạch luân chuyển.

b) Căn cứ quy hoạch cán bộ đã được phê duyệt; nhu cầu sắp xếp, bố trí, luân chuyển của địa phương, cơ quan, đơn vị; đối chiếu với đối tượng, tiêu chuẩn luân chuyển, các địa phương, cơ quan, đơn vị lập danh sách cán bộ đề xuất luân chuyển gửi Ban Thường vụ Huyện uỷ (qua Ban Tổ chức Huyện uỷ).

Trên cơ sở danh sách đề xuất nhân sự của các cơ quan, địa phương, đơn vị và quá trình theo dõi, Ban Tổ chức Huyện uỷ tổng hợp, rà soát tiêu chuẩn, thẩm định, đề xuất, trình Ban Thường vụ Huyện uỷ phê duyệt danh sách cán bộ trong diện dự kiến luân chuyển của nhiệm kỳ (được điều chỉnh, bổ sung hàng năm nếu cần).

1.2. Xây dựng kế hoạch điều động

Trên cơ sở nhu cầu công tác và năng lực, sở trường của cán bộ, Ban Tổ chức Huyện uỷ tham mưu Ban Thường vụ Huyện uỷ kế hoạch điều động đối với những cán bộ lãnh đạo, quản lý, đảm bảo mục đích cán bộ lãnh đạo, quản lý không giữ chức vụ quá 2 nhiệm kỳ liên tiếp và để thực hiện chủ trương Bí thư, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn không là người địa phương. Kế hoạch phải làm rõ các nội dung cơ bản: Nhu cầu, vị trí điều động; thời gian bắt đầu thực hiện kế hoạch điều động.

2. Quy trình luân chuyển, điều động

Bước 1: Dự kiến nhân sự luân chuyển, điều động:

- Căn cứ quy hoạch cán bộ được phê duyệt; nhu cầu sắp xếp, bố trí, luân chuyển, điều động cán bộ; phẩm chất, năng lực, sở trường của từng nhân sự; thực trạng đội ngũ cán bộ và tình hình thực hiện công tác cán bộ của các địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ban Tổ chức Huyện uỷ rà soát tiêu chí và đề xuất danh sách luân chuyển, điều động trình Ban Thường vụ Huyện uỷ xem xét, phê duyệt.

- Trên cơ sở báo cáo, đề xuất của Ban Tổ chức Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ thảo luận, thống nhất dự kiến nhân sự và địa chỉ luân chuyển, điều động.

Bước 2: Trao đổi với các cơ quan, đơn vị liên quan, cán bộ được dự kiến luân chuyển, điều động:

Thường trực Huyện uỷ hoặc Ban Tổ chức Huyện uỷ được ủy quyền tiến hành làm việc, trao đổi đối với cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan như sau:

- Làm việc, trao đổi với cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương nơi có cán bộ được dự kiến luân chuyển, điều động và nơi cán bộ được dự kiến luân chuyển, điều động đến. Đồng thời, yêu cầu cơ quan, đơn vị, địa phương nơi có cán bộ được dự kiến luân chuyển, điều động tiến hành nhận xét, đánh giá đối với cán bộ được dự kiến luân chuyển, điều động trong thời gian 03 năm gần nhất.

- Gặp gỡ, trao đổi với cán bộ được dự kiến đi luân chuyển, điều động (về mục đích, yêu cầu, sự cần thiết của việc luân chuyển, chế độ chính sách...) để nghe ý kiến, đề xuất của cán bộ nhằm nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và xác định trách nhiệm đối với cán bộ luân chuyển, điều động.

- Ban Tổ chức Huyện uỷ gửi văn bản lấy ý kiến các cơ quan liên quan; tổng hợp ý kiến tham gia và kết quả làm việc với nơi đi, nơi đến, với cán bộ được dự kiến luân chuyển, điều động; hoàn chỉnh hồ sơ cán bộ; thẩm định, đề xuất

- Sau khi thống nhất với các địa phương, đơn vị và cán bộ được dự kiến luân Ban Thường vụ Huyện uỷ xem xét, quyết định.

Bước 3: Tổ chức thực hiện luân chuyển, điều động:

- Sau khi thống nhất với các địa phương, đơn vị và cán bộ được dự kiến luân chuyển, điều động, ý kiến đề xuất của Ban Tổ chức Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ ra quyết định luân chuyển, điều động cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý.

- Ban Thường vụ Huyện uỷ lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức thực hiện quyết định luân chuyển, điều động.

3. Hồ sơ cán bộ luân chuyển, điều động.

Hồ sơ cán bộ luân chuyển, điều động tương tự hồ sơ bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử theo quy định hiện hành gồm:

1. Sơ yếu lý lịch (mẫu 2a/TCTW) do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận (*cán bộ tự viết tay, có dán ảnh, đóng dấu giáp lai trên ảnh và giữa các trang có khai*); bản sao (có công chứng, chứng thực) các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học, quản lý nhà nước, nghiệp vụ xây dựng đảng....;

2. Bản tự kiểm điểm của cán bộ trong 03 năm công tác gần nhất;

3. Nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương về

phẩm chất đạo đức, lối sống; năng lực công tác và uy tín; quá trình công tác và ưu, khuyết điểm trong 03 năm gần nhất;

4. Nhận xét, đánh giá của chi bộ, đảng ủy cơ quan nơi cán bộ đang công tác; nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi cư trú;

5. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định;

6. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 06 tháng;

7. Văn bản khác (nếu có yêu cầu).

Điều 8. Thời gian luân chuyển, điều động

- Đối với cán bộ luân chuyển: thời gian cán bộ thực hiện nhiệm vụ luân chuyển ít nhất là 36 tháng trở lên. Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

- Đối với cán bộ điều động: không xác định thời hạn.

Điều 9. Nhận xét, đánh giá đối với cán bộ luân chuyển

1. Cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ luân chuyển có trách nhiệm nhận xét, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực công tác và uy tín, quá trình công tác và ưu, khuyết điểm của cán bộ.

2. Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ban Thường vụ Huyện ủy, cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi có cán bộ luân chuyển đến tiến hành nhận xét, đánh giá cán bộ luân chuyển theo các tiêu chí quy định, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

3. Nhận xét, đánh giá khi hết thời gian luân chuyển.

a) Cán bộ luân chuyển tự kiểm điểm về quá trình công tác trong thời gian luân chuyển.

b) Cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi có cán bộ luân chuyển đến nhận xét, đánh giá cán bộ luân chuyển trong thời gian công tác tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

4. Cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy về nhận xét, đánh giá của mình đối với cán bộ luân chuyển.

Điều 10. Nguyên tắc phân công, bố trí cán bộ sau luân chuyển

1. Việc xem xét bố trí, phân công cán bộ sau luân chuyển phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, tình hình thực tế, kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa

phương, cơ quan, đơn vị gắn với trách nhiệm cá nhân của cán bộ được luân chuyển và kết quả nhận xét, đánh giá cán bộ.

2. Bố trí chức vụ sau luân chuyển:

- Cán bộ luân chuyển hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, được xem xét bố trí vào chức vụ cao hơn hoặc tương đương với chức vụ trước khi luân chuyển.

- Cán bộ luân chuyển không hoàn thành nhiệm vụ hoặc bị xử lý kỷ luật trong thời gian luân chuyển, thì không xem xét bố trí chức vụ cao hơn chức vụ đã đảm nhiệm trước khi luân chuyển.

Điều 11. Chế độ, chính sách, mức hỗ trợ đối với cán bộ luân chuyển

1. Chế độ, chính sách:

- Cán bộ luân chuyển đến cơ quan, đơn vị mới thì lương và phụ cấp do cơ quan, đơn vị mới chi trả.

- Cán bộ luân chuyển đến cơ quan, đơn vị mới nếu mức mức phụ cấp chức vụ thấp hơn phụ cấp chức vụ đảm nhiệm trước khi luân chuyển thì được bảo lưu theo quy định.

2. Mức hỗ trợ

- Hỗ trợ lần đầu: được hỗ trợ một lần bằng 5 lần mức lương cơ sở

- Hỗ trợ hàng tháng:

+ Đối với cán bộ luân chuyển về các xã, thị trấn (Khe Sanh, Lao Bảo, Tân Thành, Tân Long, Tân Lập, Tân Liên, Tân Hợp, Húc, Hướng Tân) được hỗ trợ 0,6 lần mức lương cơ sở/tháng.

+ Đối với cán bộ luân chuyển về các xã (Lia, A Dơi, Hướng Lộc, Xy, Thuận, Thanh, Hướng Linh, Hướng Phùng) mức hỗ trợ 0,8 lần mức lương cơ sở/tháng.

+ Đối với cán bộ luân chuyển về các xã Hướng Việt, Hướng Lập, Hướng Sơn, Ba Tầng mức hỗ trợ 1,0 mức lương cơ sở/tháng.

Điều 12. Kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm

Các cấp uỷ, tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát công tác luân chuyển cán bộ theo quy định; đề xuất khen thưởng, biểu dương đối với những nơi làm tốt và có biện pháp chấn chỉnh, xử lý đối với những tổ chức, cá nhân vi phạm.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với nội dung Quy định này đều bãi bỏ.

Các cấp ủy đảng trực thuộc Huyện ủy; tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy định này.

2. Ban Tổ chức Huyện ủy có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch luân chuyển, điều động cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

- Tham mưu sửa đổi, bổ sung quy định này khi cần thiết.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương và cán bộ được luân chuyển, điều động phản ánh về Ban Thường vụ Huyện ủy, qua (Ban Tổ chức Huyện ủy) để xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (báo cáo),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (báo cáo),
- HĐND, UBND và UBMTTQ huyện,
- Các Ban Đảng, Văn phòng Huyện ủy, TTCT huyện,
- Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Các Tổ chức cơ sở Đảng,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu VPHU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Nguyễn Tăng